



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP IN SÁCH GIÁO KHOA TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----oOo-----

Số: *C7* /2020/BCBDH-DHDCĐ

TP.Hồ Chí Minh, Ngày 26 tháng 6 năm 2020

Dự thảo

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Kính gửi : Quý Cổ đông Công ty CP In Sách Giáo Khoa Tp.HCM

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019 :

1. Kết quả sản xuất - kinh doanh 2019 (Đã kiểm toán) :

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% so với kế hoạch
1. Tổng Trang in TP	Triệu trang	850,00	709,97	83,53%
<i>Hệ số màu</i>		2,15	2,15	100%
Tổng trang CN	Triệu trang	1.827,50	1.526,44	83,53%
2. Tổng doanh thu	Tỉ đồng	12,000	10,174	84,8%
- Doanh thu hoạt động in	Tỉ đồng	10,500	8,524	81,2%
- Doanh thu tài chính	Tỉ đồng	0,000	0,000	00%
- Doanh thu khác	Tỉ đồng	1,500	1,650	110%
3. Tổng chi phí	Tỉ đồng	11,500	9,580	83,3%
- Chi phí hoạt động in	Tỉ đồng	11,100	9,118	82,1%
- Chi phí tài chính	Tỉ đồng	0,110	0,107	97,3%
- Chi phí khác	Tỉ đồng	0,305	0,355	116,4%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	0,500	0,594	119%
5. Cổ tức	%	0%	0%	0%
6. Tổng quỹ tiền lương	Tỉ đồng	4,300	4,300	100%
7. Đơn giá tiền lương	<i>đ/trang CN</i>	2,4	2,4	100%
8. Lao động	Người	50	44	
9. Thu nhập BQ người/tháng	Triệu đồng	6,700	7,000	104%

2. Phân phối lợi nhuận 2019 :

TT	NỘI DUNG	Tỉ lệ	Số tiền (đồng)
1	Quỹ dự trữ bắt buộc	5%/ Lợi nhuận sau thuế	29.714.294
2	Quỹ đầu tư phát triển	5%/ Lợi nhuận sau thuế	29.714.294
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10%/ Lợi nhuận sau thuế	59.428.588
4	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	3%/ Lợi nhuận sau thuế	17.828.576
5	Thù lao HĐQT (TV.HĐQT, Người CBTT, thư ký)	7%/ Lợi nhuận sau thuế	41.600.011
6	Thù lao BKS	2%/ Lợi nhuận sau thuế	11.885.718
Tổng cộng			190.171.480

Lợi nhuận còn lại 404.114.395 đồng sau khi trừ các quỹ nêu trên tiếp tục trừ vào các khoản lỗ các năm trước chuyển sang.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

- Sản lượng in chủ yếu vẫn là SGD của NXBGDVN và các đơn vị trong hệ thống NXBGD Việt Nam. Năm 2019 sản lượng giao in SGK, SBT đạt 669,59 triệu trang, đạt 89,3% kế hoạch năm và chiếm 94,3% tổng sản lượng trang in năm 2019. Nguồn hàng in ngoài SGD ít, do thiết bị công nghệ không đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

+ Sản lượng trang in SGK, SBT giao in thuộc kế hoạch 2019 : (ĐVT : Triệu trang)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019			Giao in năm 2018	
		Kế hoạch	Giao in	GI/KH	Năm 2018	% 19/18
1	Sách giáo khoa	500,00	376,13	75,23%	384,30	97,87%
2	Sách bổ trợ	250,00	244,08	97,63%	192,47	126,81%
	Cộng	750,00	620,21	82,70%	576,77	107,53%

+ Sản lượng trang in thực hiện năm 2019 : (ĐVT : Triệu trang)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019			Thực hiện năm 2018	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	Năm 2018	% 19/18
1	SGK, SBT	750,00	669,59	89,27%	534,73	125,22%
2	STK	50,00	12,81	25,62%	42,27	30,31%
3	Sản phẩm khác	50,00	27,57	55,14%	21,01	131,22%
	Cộng	850,00	709,97	83,53%	598,01	118,72%

+ Doanh thu thực hiện năm 2019 : (ĐVT : Tỷ đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019			Thực hiện năm 2018	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	Năm 2018	% 19/18
1	SGK+SBT	9,300	7,628	82,0%	6,513	117,1%
2	Sản phẩm in khác	1,200	0,896	74,7%	1,277	70,2%
3	Thu khác	1,500	1,650	110%	1,533	107,6%
	Cộng	12,000	10,174	84,8%	9,323	109,1%

Trong Quý 1 năm 2019 hiệu quả sản xuất không cao do không đủ nguồn hàng in, tuy nhiên từ tháng 4 đến tháng 8 nguồn hàng đảm bảo, đồng thời người lao động đã nỗ lực tăng ca, giãn giờ; đảm bảo được chỉ tiêu lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua.

2. Thực trạng thiết bị quá cũ lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu về chất lượng in của khách hàng nên khó để công ty tìm kiếm đơn hàng ngoài SGD. Máy móc thiết bị thường xuyên hư hỏng, chưa được đầu tư nâng cấp. Chi phí sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị hàng năm đều cao.
3. Lao động ngành in khan hiếm, thu nhập ngành in nói chung và công ty nói riêng thấp nên khó tuyển dụng lao động; Công ty phải tuyển dụng lao động phổ thông vừa đào tạo tại chỗ vừa đáp ứng đủ lao động cho sản xuất.
4. Với khoản tiền vay 1,2 tỷ đồng từ năm 2015. Công ty đã trả gần 300 triệu, nếu hoạt động năm 2020 ổn định, dự kiến đến tháng 5 năm 2020 Công ty sẽ trả hết nợ vay.
5. Đối với khu đất tại 240 TBT : Công ty đang tìm đối tác cho thuê để khai thác mặt bằng trống, đồng thời tạo thêm nguồn thu cho Công ty. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có đơn vị thuê. Cho thuê để hàng hóa thì nằm sâu bên trong khó giao – nhận hàng hóa, cho thuê văn phòng thì nằm sâu bên trong, khó giao dịch và tiếng ồn của sản xuất.
6. Đối với lô đất tại KCN Cát Lái : Công ty đã thanh toán 11,7 tỉ tiền thuê đất Cát Lái, hiện nay do nguồn tài chính không có, đang nợ tiền thuê đất hơn 5 tỉ đồng. Công ty đã ký hợp đồng cho thuê mặt bằng với khách hàng với thời hạn 5 năm, với giá thuê hiện nay là 150 triệu/tháng. HĐQT Công ty đang xúc tiến các phương án khai thác hiệu quả hơn lô đất tại KCN Cát Lái.
7. Căn cứ Nghị định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng, Công ty đã xây dựng ban hành Quy chế tiền lương năm 2020 và hoàn chỉnh việc xếp thang – bảng lương mới theo quy định của Nhà nước; đã đăng ký với BHXH HCM, đảm bảo chế độ và quyền lợi cho người lao động.

PHẦN II KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020 :

1. Căn cứ thực hiện năm 2019 và dự kiến kế hoạch giao sản lượng in SGD kế hoạch 2020 của NXBGDVN giao cho công ty và dự kiến nguồn hàng in khác.
2. Căn cứ kế hoạch nguồn thu từ cho thuê lô đất tại KCN Cát Lái – Quận 2.
3. Đơn giá công in không tăng, lương tối thiểu vùng tiếp tục tăng 4.420.000 đồng/ người kể từ 01/01/2020 theo quy định của Chính phủ, mức đóng đóng BHXH, BHYT, BHTN cũng tăng theo; Các chi phí vận chuyển, vật tư, điện, nước,... trong năm 2020 đều tăng từ 10% trở lên.

+ Với hơn 90% sản lượng in là SGD của NXBGDVN, Việc triển khai kế hoạch In – Phát hành SGD của NXBGDVN, đồng thời NXBGDVN đang dần thay đổi bộ SGD, đổi khổ in và yêu cầu cao về chất lượng kỹ – mỹ thuật sẽ tác động rất lớn đến hoạt động của Công ty. Với sản phẩm SGD mới của NXBGDVN thiết bị công nghệ hiện nay của Công ty khó đáp ứng về chất lượng cũng như tiến độ do thiết bị cũ, khổ máy không phù hợp với sản phẩm in (*Vòng tua sản phẩm in tăng gấp đôi, tăng chi phí nhân công và nguyên phụ liệu sản xuất*).

II. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020 :

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh (KH/TT)
1	Sản lượng trang in TP	Triệu trang	709,97	600,00	84,5%
	Hệ số màu		2,15	2,15	
2	Sản lượng trang in CN	Triệu trang	1.526,44	1.254,00	82,1%
3	Tổng doanh thu	Tỉ đồng	10,174	9,000	88,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	0,594	0,200	33,7%
5	Cổ tức	%	0%	0%	0%
6	Quỹ lương tối thiểu	Tỉ đồng	4,30	4,000	93,02%
	<i>Đơn giá tiền lương</i>	<i>Đồng/trang CN</i>	<i>2,40</i>	<i>2,40</i>	<i>85,41%</i>

* Phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ dự trữ bắt buộc : 5% / Lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ đầu tư phát triển : 5% / Lợi nhuận sau thuế
- Quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% / Lợi nhuận sau thuế.
- Thù lao HĐQT (TV.HĐQT, Người CBTT, thư ký) : 7% / Lợi nhuận sau thuế.
- Thù lao BKS : 2% / Lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành : 3% / Lợi nhuận sau thuế.

Năm 2020 không chi cổ tức, phần lợi nhuận còn lại sau khi trừ các quỹ nêu trên tiếp tục trừ vào các khoản lỗ các năm trước chuyển sang; nếu còn trừ tiếp phần còn lại tiền cổ tức đã chi năm 2013; Quỹ khen thưởng phúc lợi đã chi năm 2013, 2014.

Thù lao của HĐQT, BKS, quỹ khen thưởng Ban điều hành được thực hiện sau khi có Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và có nghị quyết của HĐQT thông qua.

PHẦN III

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

I. VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT :

Nguồn hàng chính trong hoạt động in hàng năm của Công ty vẫn là SGK, SBT của NXBGDVN. Với thiết bị công nghệ hiện nay, khó để có thể khai thác thêm nguồn hàng in khác.

II. VỀ THIẾT BỊ :

Đa số thiết bị đã quá cũ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa cao, trong đó có một số thiết bị hiện nay đã không còn hoạt động (*Máy in Heidelberg, Máy gấp Đài Loan, Máy khâu chỉ, Máy phơi bản, v.v.*) do hư hỏng nặng chi phí sửa chữa quá cao hoặc kén sản phẩm, năng suất và hiệu quả đem lại không cao, tốn kém chi phí vận hành và chi phí nhân công. Chưa có phương án đầu tư trang thiết bị in mới và thanh lý các thiết bị hư hỏng không còn sử dụng.

Do thiết bị công nghệ cũ, lạc hậu nên việc khai thác thêm nguồn hàng khác ngoài SGD của NXBGDVN (*Tờ rơi, tập chí, ấn phẩm cao cấp .v.v.*) thực sự khó khăn do không đáp ứng được về chất lượng kỹ – mỹ thuật.

III. VỀ NHÂN LỰC :

Việc tuyển dụng lao động ngành in hiện nay thực sự khó khăn. Do các trường đào tạo công nhân ngành in đã thu hẹp lại, công nhân ngành in cả nước nói chung và TP.HCM nói riêng thực sự khan hiếm. Bên cạnh đó, thiết bị cũ, thu nhập công nhân ngành in nói chung và Công ty nói riêng còn thấp do đó khó thu hút được lao động. Công ty vừa tuyển dụng lao động có tay nghề, vừa tuyển dụng lao động phổ thông đào tạo tại chỗ nhằm đáp ứng tiến độ sản xuất và hoạt động của Công ty.

IV. VỀ TÀI CHÍNH :

Với khoản vay 1,2 tỉ từ năm 2015, đến tháng 5 năm 2020 Công ty đã trả nợ xong. Tuy nhiên, vừa qua do ảnh hưởng của dịch Covid-19 hoạt động SXKD của cả nước nói chung và công ty nói riêng gặp nhiều khó khăn, HĐQT Công ty đã Quyết nghị thông qua vay ngân hàng 1 tỉ để ổn định SX, tháng 6 năm 2020 Công ty đã giải ngân gần 400 triệu để trả nợ cho nhà cung cấp vật tư nguyên liệu sản xuất.

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT :

Đối với khu đất tại 240 TBT : Đang thuê 5 năm (2015 – 2019) với giá thuê 554 triệu/năm sử dụng cho hoạt động in. Theo như thông báo của các cơ quan chức năng thì dự kiến tiền thuê đất sẽ tăng (do tăng hệ số K).

Đối với lô đất tại KCN Cát Lái : Dự án đã kéo dài hơn 15 năm, chưa có phương án đầu tư khai thác sử dụng, hiện đang cho thuê. HĐQT đang xúc tiến, lựa chọn các phương án tối ưu để khai thác hiệu quả lô đất tại KCN Cát Lái.

PHẦN IV

ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ

Qua tình hình hoạt động SXKD năm 2019, với thực trạng hiện nay của Công ty : Thiếu vốn, thiết bị cũ năng suất thấp và chưa được đầu tư trang thiết bị mới, không đáp ứng được yêu cầu in hàng ngoài, nguồn hàng chính là SGD của NXBGDVN ngày càng giảm, lao động thiếu, trong khi các chi phí hàng năm đều tăng dẫn đến hiệu quả hoạt động SXKD không ổn định, không đạt hiệu quả. Về lâu dài Công ty sẽ khó tồn tại, ảnh hưởng đến vốn góp và hiệu quả đầu tư của nhà đầu tư tại Công ty. Ban điều hành Công ty kiến nghị :

1. Để Công ty ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo các chỉ tiêu trong năm 2020 và hoạt động SXKD của các năm tiếp theo, kính đề nghị NXBGDVN tạo điều kiện giao đủ sản lượng trang in của kế hoạch in hằng năm cho công ty; Tạo điều kiện công ty duy trì, ổn định hiệu quả hoạt động sản xuất trong năm 2020 và các năm sau, người lao động có việc làm, đảm bảo thu nhập, ổn định đời sống.
2. Có phương án thanh lý các thiết bị cũ không còn hoạt động hoặc hoạt động không còn hiệu quả; Đầu tư trang bị dần thay mới thiết bị công nghệ in phù hợp với giai đoạn hiện nay từ công đoạn in đến công đoạn hoàn thiện sản phẩm, đáp ứng được yêu cầu in ấn của thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất của Công ty, đáp ứng được kỳ vọng của nhà đầu tư.
3. Có phương án khai thác hiệu quả lô đất tại Khu CN Cát Lái – Quận 2 – TP.HCM.

Kính đề nghị HĐQT, Quý cổ đông Công ty có ý kiến đóng góp cho định hướng hoạt động của Công ty để ổn định sản xuất, dần phát triển và bảo toàn vốn của nhà đầu tư.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhân :
- Như trên
- Lưu TC-LD

